

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 159-NH/TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 12 năm 1989

THÔNG TƯ

SỐ 159/NH-TT NGÀY 4-12-1989

HƯỚNG DẪN THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH SỐ 146-NH/QĐ NGÀY 1-11-1989

VỀ THẺ LỆ THANH TOÁN BẰNG SÉC ĐỊNH MỨC

Để thi hành đúng dẫn Quyết định số 146/NH/QĐ ngày 1-11-1989 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành thẻ lệ thanh toán bằng séc định mức, Ngân hàng Nhà nước trung ương hướng dẫn thực hiện như sau:

I. Phạm vi và thời gian áp dụng séc định mức

1. Phạm vi áp dụng:

- Đơn vị cá nhân (dưới đây gọi chung là khách hàng) không phân biệt thành phần kinh tế, đã có tài khoản, tiền gửi, tiền vay hoặc định mức kinh phí ở các tổ chức Ngân hàng thuộc hệ thống Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đều được sử dụng séc định mức.
- Khách hàng không có tài khoản ở Ngân hàng muốn sử dụng séc định mức phải nộp vào Ngân hàng bằng tiền mặt tương ứng với giá trị của sổ séc định mức xin nhận.
- Khách hàng của các Ngân hàng ngoài hệ thống Ngân hàng Nhà nước (Quỹ tín dụng nhân dân, Ngân hàng cổ phần) được sử dụng séc định mức khi Ngân hàng nơi mở tài khoản có đề nghị bằng văn bản và được Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước đồng ý bằng văn bản cho sử dụng séc định mức, có hướng dẫn riêng.

2. Thời gian thi hành:

Séc định mức ban hành theo Quyết định số 146-NH/QĐ ngày 1-11-1989 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 1-1-1990; thay thế séc định mức

và séc bảo chi ban hành theo Quyết định số 57-NH/QĐ ngày 24-6-1987; Chỉ thị số 10-NH/CT ngày 21-1-1989 và Chỉ thị số 138-NH/CT ngày 10-10-1989 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Nội dung cụ thể quy định tại phần VII của Thông tư này.

II. Thời hạn hiệu lực sử dụng và hiệu lực thanh toán của séc định mức là 6 tháng kể từ ngày Ngân hàng nhượng séc định mức cho khách hàng đến ngày người nhận séc nộp vào Ngân hàng để ghi có tài khoản.

Ngày cuối cùng của thời hạn hiệu lực nói trên được Ngân hàng nhượng séc đóng dấu (hoặc viết tay) xác định trên tất cả các tờ séc khi bán cho khách hàng. Trong thời hạn hiệu lực đó, người bán hàng nhận séc phải nộp vào Ngân hàng phục vụ mình để ghi có tài khoản. Quá thời hạn này, Ngân hàng không thu nhận séc nộp vào, khách hàng là bên bán phải liên hệ với người trả séc để đổi lấy tờ mới còn thời hạn hiệu lực thanh toán.

III. Thủ tục mở tài khoản tiền gửi séc định mức (02.232), nhượng séc

1. Việc nhượng séc định mức cho khách hàng do Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng chuyên doanh đảm nhận. Khách hàng mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng nào sẽ được Ngân hàng đó nhượng séc. Mỗi Ngân hàng cần tổ chức một tổ hoặc bộ phận công tác gồm tổ trưởng và một số tổ viên chuyên trách về séc định mức nhằm giải quyết kịp thời nhu cầu mở tài khoản, nhượng séc, nhận séc và xử lý séc định mức lúc khách hàng nộp vào hoặc qua liên hàng chuyển đến.

2. Khách hàng có nhu cầu sử dụng séc định mức phải lập giấy uỷ nhiệm chi và giấy đề nghị nhượng séc đưa đến Ngân hàng nơi mở tài khoản của mình sang tài khoản 232. Nếu nộp tiền mặt sẽ nộp trực tiếp để mở tài khoản 232. Tiền gửi séc định mức ở tài khoản này không được tính lãi. Giấy đề nghị nhượng séc lập thành 2 bản, 1 bản giao cho khách hàng và một bản do Ngân hàng lưu giữ. Khách hàng tự tính toán số lượng séc định mức từng loại khớp đúng với số tiền lưu ký, ghi cụ thể vào giấy đề nghị nhượng séc.

3. Kế toán trưởng Ngân hàng kiểm tra và duyệt giấy đề nghị nhượng séc của khách hàng chuyển cho thanh toán viên nhượng séc thực hiện.

4. Thanh toán viên nhượng séc cho khách hàng phải thực hiện đầy đủ các quy định sau đây:

a) Mở cho mỗi khách hàng một tiểu khoản sổ phụ của tài khoản 232 để theo dõi riêng.

b) Xuất séc cho khách hàng khớp đúng với số lượng tờ, loại mức tiền in sẵn, tổng số tiền ghi trên giấy đề nghị nhượng séc và số tiền đã có trên tài khoản 232.

c) Xác định ngày có hiệu lực thanh toán cuối cùng của tờ séc. Đó là ngày cuối cùng sau 6 tháng tính từ ngày nhượng séc.

Ví dụ: Nhượng séc ngày 15-1-1990. Ngày có hiệu lực thanh toán cuối cùng 15-7-1990.

- Đóng dấu (trước mặt chưa có dấu thì viết tay) ngày có hiệu lực thanh toán cuối cùng nói trên vào ô dành sẵn mặt trước của tất cả các tờ séc nhượng ra cùng ngày. Trong ví dụ trên dấu phải đóng là ngày 15-7-1990.

- Thanh toán viên phải tự viết vào ô dành sẵn ở tất cả các tờ séc nhượng cho khách hàng: Tên đơn vị trả séc, số hiệu tài khoản; tên ngân hàng mở tài khoản. Chú ý không viết tắt, không được viết bằng bút chì, mực đỏ, không được nhờ khách hàng viết hộ.

d) Riêng các Ngân hàng chuyên doanh cuối ngày giao dịch phải lập bảng thống kê số séc nhượng ra trong ngày, kèm với bảng kê chi tiết của khách hàng lập để chuyển vốn lưu ký của khách hàng cùng các bảng kê nói trên vào sổ phụ tài khoản 232 quy định tại phần III, điểm 4 tiết a sang Ngân hàng Nhà nước lưu theo dõi. Vốn trong thanh toán lưu ký séc định mức (232) được thể hiện ở Ngân hàng Nhà nước, không thể hiện ở Ngân hàng chuyên doanh.

đ) Nếu Ngân hàng chuyên doanh không chuyển vốn và chứng từ quy định ở điểm d nói trên sang Ngân hàng Nhà nước, thì Ngân hàng chuyên doanh phải chịu phạt như trường hợp phát hành séc quá số dư theo chế độ hiện hành.

IV. Thu nhận và tổ chức thanh toán séc định mức của khách hàng nộp vào.

1. Khách hàng phải lập bảng kê nộp séc theo quy định của chế độ kế toán Ngân hàng hiện hành.

2. Ngân hàng từ chối không nhận những tờ séc không hợp lệ (theo quy định điều 5 Thẻ lệ thanh toán bằng séc định mức), trả lại khách hàng để khách hàng tự giải quyết. Nếu phát hiện séc giả mạo, thanh toán viên phải giữ lại các tờ séc giả mạo đó và phải báo cáo ngay thủ trưởng đơn vị biết để có biện pháp xử lý ngay.

3. Sau khi xử lý ghi Có tài khoản của khách hàng, thanh toán viên phải đóng dấu "đã thanh toán Ngày... Tháng... Năm..." vào mặt trước các tờ séc đó. Riêng Ngân hàng chuyên doanh